

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói KH2-S01: Hóa chất, thuốc thử Sinh học phân tử

Dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2)

Chủ đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4

Bên mời thầu: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4

Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Tư vấn ECC Việt Nam

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hải

MẪU SỐ 14A

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ DỰ THẦU QUA MẠNG
CHO GÓI THẦU DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN,
MUA SẴM HÀNG HÓA, XÂY LẮP, HỖN HỢP,
MÁY ĐẶT MÁY MƯỢN
CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN QUY TRÌNH THÔNG THƯỜNG
(theo quy trình số 01)
(phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ)**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Số: 0203.S01/BCĐG-ECC

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói KH2-S01: Hóa chất, thuốc thử Sinh học phân tử thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2) thuộc Dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2)

Kính gửi: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2)
- Tên gói thầu: Gói KH2-S01: Hóa chất, thuốc thử Sinh học phân tử
- Số KHLCNT:
 - + PL2500174164 - 00 thời điểm đăng tải 14:13 ngày 23/07/2025
 - + PL2500174164 - 01 thời điểm đăng tải 11:13 ngày 07/10/2025
 - + PL2500174164 - 02 thời điểm đăng tải 10:15 ngày 21/11/2025
 - + PL2500174164 - 03 thời điểm đăng tải 16:12 ngày 01/12/2025
 - + PL2500174164 - 04 thời điểm đăng tải 17:51 ngày 08/01/2026
- Số E-TBMT: IB2500457302 - 00 thời điểm đăng tải 10:23 ngày 31/12/2025
- Giá gói thầu: **793.282.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi ba triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng./).** Giá trên đã bao gồm thuế GTGT, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí khác
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV, 2025
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng
- Tùy chọn mua thêm: Không.
- **Các văn bản pháp lý liên quan:**
 - + Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;
 - + Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
 - + Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải

quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công;

+ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

+ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

+ Quyết định số 192/QĐ-CCPT4-TCKT ngày 08/07/2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc phê duyệt dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Quyết định số 208/QĐ-CCPT4-HC ngày 18/07/2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Quyết định số 290/QĐ-CCPT4-HC ngày 06/10/2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Quyết định số 350/QĐ-CCPT4-HC ngày 14/11/2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc phê duyệt điều chỉnh lần 2 kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Quyết định số 404/QĐ-CCPT4-HC ngày 01/12/2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc phê duyệt điều chỉnh lần 3 kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Quyết định số 476/QĐ-CCPT4-HC ngày 31/12/2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc phê duyệt E-HSMT/hồ sơ mời thầu Gói KH2-S01: Hóa chất, thuốc thử Sinh học phân tử thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2) thuộc Dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Quyết định số 11/QĐ-CCPT4-HC ngày 08/01/2026 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc phê duyệt điều chỉnh lần 4 kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ năm 2025 (đợt 2);

+ Căn cứ E-HSĐT và các văn bản liên quan.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 0409/2025/HĐTV-TTCLCBPTTTV4-ECC ngày 04/09/2025 giữa Trung tâm chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 và Công Ty Cổ Phần Tư Vấn ECC Việt Nam về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Thuộc dự toán: Thuê tư vấn thực hiện đấu thầu;

Tổ chuyên gia được Công Ty Cổ Phần Tư Vấn ECC Việt Nam thành lập theo Quyết định số 409/QĐ-ECC-TTCLCBPTTTV4 ngày 04/09/2025 về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Thuộc dự toán: Thuê tư vấn thực hiện đấu thầu.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Trần Đức Anh	Tổ trưởng	Lập E-HSMT-Đánh giá E-HSDT
2	Vũ Mai Phương	Tổ viên	Lập E-HSMT-Đánh giá E-HSDT
3	Nguyễn Mạnh Hải	Tổ viên	Lập E-HSMT-Đánh giá E-HSDT

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

- Cách thức làm việc: Tổ chuyên gia đấu thầu cùng nhau tiến hành lập E-HSMT. Sau đó, tổ chuyên gia cùng thống nhất ý kiến chung. Trường hợp có thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến khác biệt so với đa số thành viên còn lại, tổ chuyên gia sẽ họp lại và yêu cầu thành viên đó đánh giá lại. Nếu thành viên đó bảo lưu ý kiến. Ý kiến bảo lưu của thành viên đó sẽ được nêu trong báo cáo này;

- Phân công công việc: Công việc của các thành viên trong tổ chuyên gia được phân công như bảng trên;

- Quyết định thành lập Tổ chuyên gia và phân công công việc của các thành viên, chứng chỉ đấu thầu của các thành viên được đính kèm theo Báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu: Trích xuất biên bản mở thầu từ Hệ thống.

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây (tổng hợp từ Mẫu số 01):

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ T&T	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không có.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 03

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ T&T	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có.

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Không có.

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

Bảng số 04

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ T&T	Không Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)): E-HSDT của nhà thầu Công ty TNHH Vật tư Khoa học Công nghệ T&T: Không đạt. Cụ thể:

Nội dung yêu cầu trong E-HSMT			Kết quả đánh giá		Nhận xét
STT trong E-HSMT	Danh mục Hàng hóa	Thông số/quy cách kỹ thuật yêu cầu tối thiểu	Đạt	Không đạt	
6	Probe 1-Step RT-qPCR System	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng để phân tích mức độ biểu hiện RNA bằng kỹ thuật one-step real-time RT-qPCR - Thành phần bộ kit bao gồm các thành phần sau: <ul style="list-style-type: none"> + Hỗn hợp phản ứng PCR sử dụng đoạn dò (Probe qPCR Master Mix): nồng độ 2X, có dUTP + Hỗn hợp phản ứng RT-qPCR 1 bước (RT Mix for 1-Step RT-qPCR) nồng độ 50X + Thuốc nhuộm tham chiếu CXR (CXR Reference Dye) hoặc tương đương: nồng độ 30µM + Nước không chứa nucleae (Nuclease-Free Water) - Nồng độ qPCR mix 2X được pha sẵn đã có đủ các thành phần để thực hiện phản ứng (trừ các thành phần như khuôn DNA, primer) - Enzyme Taq DNA polymerase có chức năng hot-start (hoặc bắt đầu có hoạt tính khi nhiệt độ $\geq 90^{\circ}\text{C}$) - Nhiệt độ bảo quản khi vận chuyển và trong quá trình giao hàng: Theo hướng dẫn nhà sản xuất (Nhà thầu cung cấp bản cam kết để làm căn cứ đánh giá). - Qui cách đóng gói: tính trên thể tích 20µl/phản ứng, có thể chào thầu với các 		X	<p>Hàng hoá tham dự thầu không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần của bộ kit không có thành phần: Hỗn hợp phản ứng PCR sử dụng đoạn dò (Probe qPCR Master Mix): có dUTP - Không có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật: Thuốc nhuộm tham chiếu CXR (CXR Reference Dye) hoặc tương đương: nồng độ 30µM

		<p>quy cách đóng gói khác nhau nhưng đảm bảo cung cấp đủ ≥ 4000 phản ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cung cấp đường link đến trang web của nhà sản xuất (hoặc dạng bản in từ trang web có đường link) hoặc Chứng nhận phân tích (Certificate of Analysis, cung cấp bản mẫu hoặc của các Lot hàng khác) hoặc Thông tin sản phẩm (Product Specification / Specification Sheet) của nhà sản xuất để làm căn cứ đánh giá. 		
7	Probe qPCR Master Mix	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng cho kỹ thuật qPCR phát hiện trình tự mục tiêu bằng mồi dò thủy giải (hydrolysis probe), không chứa DNA/RNA khuôn (template), primers và probe - Bộ kit bao gồm đầy đủ các thành phần sau: <ul style="list-style-type: none"> + Hỗn hợp phản ứng cho realtime PCR sử dụng đoạn dò (Probe qPCR Master Mix): nồng độ 2X + Thuốc nhuộm tham chiếu CXR (CXR Reference Dye) hoặc tương đương: nồng độ 30μM + Nước không chứa nucleae (Nuclease-Free Water) - Nồng độ qPCR mix 2X được pha sẵn đã có đủ các thành phần để thực hiện phản ứng (trừ các thành phần như khuôn DNA, primer) - Enzyme Taq DNA polymerase có chức năng hot-start (hoặc bắt đầu có hoạt tính khi nhiệt độ $\geq 90^{\circ}\text{C}$). - Nhiệt độ bảo quản khi vận chuyển và trong quá trình giao hàng: Theo hướng dẫn nhà sản xuất (Nhà thầu cung cấp bản cam kết để làm căn cứ đánh giá). - Nhà thầu cung cấp đường link đến trang web của nhà sản xuất (hoặc dạng bản in từ trang web có đường link) hoặc Chứng nhận phân tích (Certificate of Analysis, cung cấp bản mẫu hoặc của các Lot hàng khác) hoặc Thông tin sản phẩm (Product Specification / Specification Sheet) của nhà sản xuất để làm căn cứ đánh giá. - Qui cách đóng gói: tính trên thể tích 20μl/phản ứng, có thể chào thầu với quy cách đóng gói khác nhưng đảm bảo cung cấp ít nhất 3000 phản ứng. - Cam kết giao hàng trong vòng 30 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực), số lượng: 1000 phản ứng. 	X	<p>Hàng hoá tham dự thầu không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật: Thuốc nhuộm tham chiếu CXR (CXR Reference Dye) hoặc tương đương: nồng độ 30μM
8	qPCR Master Mix	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho phản ứng qPCR, bao gồm thuốc nhuộm liên kết dsDNA (dsDNA-binding dye), thuốc nhuộm tham chiếu carboxy-X-rhodamine (CXR) ở mức thấp; không chứa các thành phần khuôn DNA, mồi phát hiện. 	X	<p>Hàng hoá tham dự thầu không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có tài liệu chứng minh

		<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần kit bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Hỗn hợp phản ứng qPCR (qPCR Master Mix): nồng độ 2X + Thuốc nhuộm tham chiếu CXR (CXR Reference Dye) hoặc tương đương: nồng độ 30μM + Nước không chứa nucleae (Nuclease-Free Water) - Nồng độ qPCR mix 2X được pha sẵn đã có đủ các thành phần để thực hiện phản ứng (trừ các thành phần như khuôn DNA, mỗi khuếch đại) - Enzyme DNA Taq polymerase có chức năng hot-start (hoặc bắt đầu có hoạt tính khi nhiệt độ $\geq 90^{\circ}\text{C}$). - Thuốc nhuộm DNA bị kích thích ở bước sóng 493nm và phát xạ (phát tín hiệu) ở bước sóng 530nm. - Nhiệt độ/thời gian quá trình bắt cặp/kéo dài của phản ứng theo hướng dẫn của nhà sản xuất và có thể thay đổi không giới hạn tùy theo phương pháp phân tích. - Nhiệt độ bảo quản khi vận chuyển và trong quá trình giao hàng: Theo hướng dẫn nhà sản xuất (Nhà thầu cung cấp bản cam kết để làm căn cứ đánh giá). - Nhà thầu cung cấp đường link đến trang web của nhà sản xuất (hoặc dạng bản in từ trang web có đường link) hoặc Chứng nhận phân tích (Certificate of Analysis, cung cấp bản mẫu hoặc của các Lot hàng khác) hoặc Thông tin sản phẩm (Product Specification / Specification Sheet) của nhà sản xuất để làm căn cứ đánh giá. - Qui cách đóng gói: tính trên thể tích 20μl/phản ứng, có thể chào thầu với quy cách đóng gói khác nhưng đảm bảo cung cấp ít nhất 2400 phản ứng. 		<p>thông số kỹ thuật: Thuốc nhuộm tham chiếu CXR (CXR Reference Dye) hoặc tương đương: nồng độ 30μM</p>
--	--	---	--	--

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT:

- Văn bản yêu cầu làm rõ: Công văn số 169/CCPT4-HC ngày 30/01/2026 của Trung tâm chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 4 về việc yêu cầu làm rõ E-HSDT gửi nhà thầu.

- Văn bản trả lời: Công văn số 02.2026/T&T ngày 04/02/2026 của nhà thầu Công ty TNHH Vật tư Khoa học Công nghệ T&T về việc làm rõ E-HSDT và các tài liệu kèm theo.

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không có.

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B):

Bảng số 05

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ T&T
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	Không đánh giá
2	Giá trị giảm giá (nếu có)	
3	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	
4	$\Delta U\text{Đ}$ (nếu có)	
5	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	

Ghi chú:

Nhà thầu Công ty TNHH Vật tư Khoa học Công nghệ T&T không đạt yêu cầu về kỹ thuật, căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 32, Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 nhà thầu không được xem xét đánh giá về tài chính.

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 06** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 06

STT	Nội dung	CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ T&T
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không Đạt
	Phương pháp giá thấp nhất	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá

7. Thời gian đánh giá E-HSDT: Từ ngày 16 tháng 01 năm 2026 đến ngày 02 tháng 03 năm 2026.

8. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị: Huỷ thầu theo quy định tại điểm a, khoản 1, điều 17 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023:

"1. Các trường hợp hủy thầu đối với lựa chọn nhà thầu bao gồm:



a) Tất cả hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu".

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đã thực hiện đúng các quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 và Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 và các quy định khác liên quan, đảm bảo được tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSMT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU: Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký
Trần Đức Anh	Tổ trưởng	
Vũ Mai Phương	Tổ viên	
Nguyễn Mạnh Hải	Tổ viên	